**Tiếng Việt . LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ: THIẾU NHI**

(1 tiết)

I. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù**

* + - Làm giàu được vốn từ về thiếu nhi, phục vụ cho chủ điểm *Chủ nhân tương lai*.
		- Sử dụng được được các từ ngữ về thiếu nhi trong giao tiếp.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (thảo luận với bạn để thực hiện nhiệm vụ học tập); NL tự chủ và tự học (hoàn thành nhiệm vụ học tập). Bồi dưỡng PC chăm chỉ, trách nhiệm, thông qua hoạt động học tập và hợp tác với bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: Máy tính, máy chiếu; phiếu học tập cho HS.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2; *Sổ tay từ ngữ Tiếng Việt 5* (NXB ĐHSP TPHCM) hoặc từ điển tiếng Việt; *Vở bài tập* *Tiếng Việt 5*, tập 2 hoặc vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** |  **HĐ CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**– GV có thể cho HS chơi Trò chơi tiếp sức cho phần khởi động (2 phút) Cách chơi: Chọn 2 đội chơi, mỗi đội 5-6 em, xếp thành một hàng dọc cách bảng 3 m. Giáo viên chia đôi bảng, mỗi bên bảng viết từ: thiếu nhi. Lần lượt từng thành viên mỗi đội lên viết các từ nói về thiếu nhi lên bảng . Nhóm nào viết đực nhiều từ hơn – GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.**B. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC****Mục tiêu:** - Giúp học sinh hiểu được thế nào là từ đồng nghĩa, nhận ra các từ đồng nghĩa trong đoạn văn.- Biết đặt câu với từ đồng nghĩa.**Hoạt động 1: Tìm nghĩa phù hợp với từ(BT1):**– GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.- GV cho HS thảo luận nhóm đôi, tìm nghĩa ở bên B phù hợp với từ ở bên A.- Một số nhóm báo kết quả (bằng hình thức nối, ghép thẻ từ ngữ, giơ thẻ,...); các HS khác nêu ý kiến nhận xét.- GV nhận xét, nêu đáp án đúng.**Đáp án:** 1– c; 2 – b; 3 – a.**C. HĐ THỰC HÀNH LUYỆN TẬP****HĐ 2: Xếp từ ngữ vào các nhóm phù hợp (BT2)**- GV cho học sinh đọc yêu cầu bài tập 2.- GV cho HS thảo luận nhóm (mỗi nhóm 4 HS), phân các từ trên cây vào 3 hộp theo chủ đề ghi trên mỗi hộp.- Đại diện các nhóm báo kết quả; các nhóm khác nêu ý kiến, nhận xét.- GV nhận xét, nêu đáp án đúng.**HĐ 3: Viết đoạn văn về đề tài thiếu nhi (BT 3)**GV cho 1 – 2 HS đọc yêu cầu BT 3.- HS hoạt động cá nhân lựa chọn đề tài, viết đoạn văn.- HS đọc đoạn văn trước lớp. Các HS khác nhận xét, góp ý đoạn văn của nhau.* + - GV tổng hợp ý kiến, nhận xét về đoạn văn của các nhóm, biểu dương các nhóm có đoạn văn hay.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**- GV hỏi: Bài học hôm nay giúp các em biết được điều gì?- Điều đó giúp em việc gì?- Học sinh về nhà tìm thêm những từ thuộc chủ đề thiếu nhi. | - Học sinh chơi trò chơi theo hướng dẫn của giáo viên.- HS đọc và ghi tên bài vào vở.- 1-2 HS đọc. Cả lớp đọc thầm.- HS thảo luận và làm trong nhóm 2 trên phiếu học tập.- Đại diện nhóm dán bảng- HS khác nhận xét, bổ sung.- Nghe và nhớ kiến thức.- 1 – 2 HS đọc yêu cầu BT 2.- HS thảo luận theo nhóm 4 - Thực hiện hoạt động theo hướng dẫn của giáo viên.- Kết quả: + Thiếu nhi: *trẻ em, thiếu niên, nhi đồng, trẻ thơ.*+ Đặc điểm của thiếu nhi: *hồn nhiên, ngây thơ, xinh xắn.*+ Phẩm chất thiếu nhi cần rèn luyện: *yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.*- 1 – 2 HS đọc yêu cầu BT 3.- Một vài học sinh đặt thử câu với các từ có nghĩa giống nhau vừa tìm được.VD (Đoạn văn viết theo đề a): *Trẻ em là hạnh phúc của mỗi gia đình. Mỗi đứa trẻ sinh ra đều đem lại niềm vui cho bố mẹ, ông bà và những người lớn trong gia đình. Tình yêu thương đối với trẻ đã giúp cho người lớn gắn bó với nhau hơn. Tiếng cười, sự đáng yêu của em bé giúp người lớn quên đi những buồn phiền, áp lực, căng thẳng trong cuộc sống, trong công việc. Trẻ em sẽ giúp người lớn thực hiện những ước mơ mà họ chưa thực hiện được. Tóm lại, trẻ em đem lại hạnh phúc cho mọi gia đình.*- 1 số HS nêu- HS nghe và thực hiện. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................